

Bản án số: 12/2024/HS-PT
Ngày 19 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu.

Các Thẩm phán: Ông Dương Viết Hải và bà Từ Thị Hải Dương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá Tuấn Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Loan - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Văn T**, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1965 tại Quảng Bình; nơi cư trú: thôn X, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: thợ xây dựng; trình độ học vấn: lớp 07/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; con ông Lê Văn P và bà Lê Thị D (đều đã chết); có vợ là Lê Thị T (đã ly hôn); có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1988 và nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/8/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có người bị hại nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12 tháng 4 năm 2023, Lê Văn T điều khiển xe mô tô BKS 73N2-6813 chạy theo hướng Bắc - Nam trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên trái theo chiều đi của xe mình. Khi đi đến Km 709+250m Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn S, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình thì xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 79N3-2425 do ông Đinh Quang N điều khiển theo hướng ngược lại trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải theo chiều đi của xe mô tô BKS 79N3-2425. Hậu quả ông Nhân bị thương nặng, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Trong khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn với ông Đinh Quang N, Lê Văn T không có giấy phép hợp lệ, có nồng độ cồn trong máu là 0,041mg/L.

Kết quả khám nghiệm hiện trường cho thấy, nguyên nhân xảy ra tại nạn là do Lê Văn T điều khiển xe mô tô đi sai phần đường nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô do ông Đinh Quang N điều khiển theo hướng ngược lại.

Tại Bản kết luận giám định số 388/KL-KTHS ngày 31/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận: Dấu vết gãy, vỡ, trượt xước phần trên mang xe bên trái xe mô tô 79N3-2425 phù hợp tình huống xe có va chạm với đối tượng có bề mặt cứng theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe. Các dấu vết còn lại bên phải xe mô tô 79N3-2425 phù hợp với tình huống xe ngã nghiêng sang phải, va chạm mặt đường. Dấu vết gãy vỡ mặt nạ và dấu vết trượt xước mặt sơn nhựa, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mang xe bên trái xe mô tô BKS 73N2-6813 phù hợp với tình huống xe va chạm với đối tượng cứng, bề mặt có sơn màu xanh theo hướng từ trước ra sau so với trục dọc của xe. Các dấu vết còn lại trên xe mô tô BKS 73N2-6813 không đủ đặc điểm làm cơ sở kết luận về cơ chế hình thành dấu vết.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lệ Thủy kết luận: Xe mô tô BKS 73N2-6813 bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 340.000 đồng; xe mô tô BKS 79N3-2425 bị hư hỏng, trị giá thiệt hại 506.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ 02 xe mô tô, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký mô tô xe máy, tất cả có đặc điểm như Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/4/2023 và Biên bản giao nhận đồ vật tài liệu ngày 27/6/2023. Ngày 20/8/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại xe và các tài sản trên cho các chủ sở hữu.

Bị cáo Lê Văn T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại bao gồm chi phí điều trị tổn thương cơ thể, bù đắp tổn thất tinh thần cho bị hại Đinh Quang N với tổng số tiền 38.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Văn T.

Cáo trạng số: 70/CT- VKSLT ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/12/2023, bị cáo Lê Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, do ở giai đoạn xét phúc thẩm có thêm tình tiết mới cần xem xét cho bị cáo. Áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự : sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy theo hướng giữ nguyên hình phạt 36 (ba mươi sáu)

tháng tù nhưng cho bị cáo Lê Văn T hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì thêm; bị cáo bày tỏ sự ăn năn, hối lỗi và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để tiếp tục thờ cúng liệt sỹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như trong quá trình xét xử sơ thẩm bị cáo đều thống nhất khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Km 709+250m Quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn S, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Lê Văn T mặc dù không có giấy phép lái xe hợp lệ, đã sử dụng rượu nhưng vẫn điều khiển xe mô tô BKS 73N2-6813 có dung tích xi lanh 110cm³ đi sai phần đường, gây tai nạn với xe mô tô BKS 79N3-2425 do ông Đinh Quang N điều khiển. Hậu quả, ông Nhân bị thương với tỉ lệ thương tích 63%, thiệt hại về tài sản trị giá 506.000 đồng.

Hành vi của Lê Văn T đã vi phạm Điều 8, Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; vi phạm khoản 6 Điều 5 Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó, có cơ sở để khẳng định: Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy xét xử và tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn T, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì do không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường quy định nên để xe mô tô mình điều khiển va chạm với xe mô tô do ông Đinh Quang N dẫn đến xảy ra tai nạn, gây thương tích cho ông Đinh Quang N 63%. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả khi phạm tội của bị cáo gây ra và đã xử bị cáo mức án 36 (ba mươi sáu) tháng tù là có căn cứ, không nặng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm Giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Sen Thủy xác nhận bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo ở một mình; bị cáo hiện đang thờ cúng Liệt sỹ (Lê Nghin) là anh trai của bố bị cáo hy sinh trong kháng chiến chống Pháp. Ngoài ra bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo cũng là người đã lớn tuổi và thường hay đau ốm; ông Đinh Quang N là bị hại trong vụ án có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lê Văn T và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo Tỵ được cải tạo tại địa phương. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo có thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên hình phạt nhưng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo được học tập, cải tạo tại địa phương, là cũng đủ nghiêm và phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 78/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lê Văn T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Sen Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm : Bị cáo Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Lệ Thủy;
- Công an huyện Lệ Thủy;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Những người TGTT;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào lúc giờ phút, ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại phòng nghị án.

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán- chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Thẩm phán:

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn T, bị Toà án nhân dân huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình xử phạt về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, với mức hình phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 78/2023/HS-ST ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Kết quả biểu quyết:

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Kết quả biểu quyết:

3. Về điều luật áp dụng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357; điểm a, b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết:

4. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lê Văn T tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (19/3/2024). Giao bị cáo Lê Văn Ty cho Ủy ban nhân dân xã Sen Thủy, huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Kết quả biểu quyết:

5. Bị cáo Lê Văn T có nghề nghiệp không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết:

6. Các vấn đề khác

- Về án phí: Bị cáo Lê Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết:

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 19 tháng 3 năm 2024 đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe nhất trí và ký tên.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
---	--